

TRUYỆN DÂN GIAN VIỆT NAM

NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU KỲ THÚ CỦA BÁC TƯỚNG MỖN KHỎ ĐEN



TRUYỆN DÂN GIAN VIỆT NAM

THÔNG TIN EBOOK

Tên sách: Những cuộc phiêu lưu kỳ thú của Nam tước Muynkhaoden - The Surprising Adventures of Baron Munchausen

Tác giả: Rudolph Erich Raspe

Thể loại: Children

Năm xuất bản: 2011

Số hóa: Hoàng Nghĩa Hạnh

Tạo và hiệu chỉnh ebook: Hoàng Nghĩa Hạnh

Ngày hoàn thành: 2-04-2012

Diễn đàn Tinh Tế

Dự án ebook định dạng epub chuẩn cho mọi thiết bị di động

http://dl.dropbox.com/u/46534480/library/_catalog/

OPDS catalog:

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Lời nói đầu

Trong ấn phẩm “Chuyện lạ du ký của vua nói khoác” của Nhà Xuất Bản Văn Hoá Dân Tộc, dịch từ bản tiếng Trung của Nhà Xuất Bản Nội Mong, nhân vật chính đã được nhắc đến qua ba tên gọi khác nhau: Minzihausen, Mizihausen, Minjihausen. Không một kết quả nào tìm thấy khi thử tìm kiếm các tên gọi này trên Google. Tìm kiếm theo tên tác giả, A. Laspa, thì lại càng vô vọng.

() – Rudolph Erich Raspe

Cuối cùng tôi phải áp dụng một phương pháp hơi thô thiển nhưng khá hiệu quả: bắt đầu quá trình tìm kiếm bằng tên phiên âm tiếng Việt mà tôi còn nhớ được: nam tước Muynkhaoden. Từ đó ta sẽ truy ra tên tiếng Nga của nhân vật (MIOHXAY3EH). Và cuối cùng là nguyên tác, The Surprising Adventures of Baron Munchausen, tác giả Rudolph Erich Raspe.

Và đó chỉ là bất ngờ đầu tiên trong quá trình “điều tra” về tác phẩm. Trong khi các tác phẩm Việt hoá chỉ xem nhân vật nam tước Munchausen như một dạng vua nói khoác, một Bác Ba Phi của Đức thì tại phương Tây, nhân vật Munchausen được xem ngang hàng với Robinson Crusoe và Gulliver, những nhân vật của phiêu lưu và trí tưởng tượng, của sự khao khát hiểu biết, văn hoá và chinh phục.

Những ai yêu thích những giá trị trên trong các tác phẩm văn học phương Tây nổi tiếng cận đại và hiện đại sẽ dễ dàng bắt gặp lại những nét quen thuộc trong những cuộc phiêu lưu của Nam tước Munchausen. Mạch văn phong cầu kỳ quý tộc nhưng trang nhã và hài hước gợi nhớ đến những tác phẩm của Alexandre Dumas. Việc nam tước rơi xuống một khe nứt ở Hy Lạp để gặp gỡ hai vợ chồng thần linh cổ đại Vulcan (Hephaetus) và Venus (Aphrodite) đã sống khép kín tại đây hàng ngàn năm giống đến kỳ lạ việc các nhân vật trong truyện Nicholas Flamel chui xuống khu hầm mộ Paris để gặp vị thần chiến tranh Mars đang ngủ sâu. Các chuyến phiêu lưu trên khinh khí cầu và đến Mặt Trăng của Munchausen phải chăng chính là nguồn cảm hứng cho các cuộc phiêu lưu tương tự được Jules Vernes sau này kể lại. Thế giới quan (đầy lệch lạc) của những người da trắng dành cho người da đen ở châu Phi và người da đỏ ở châu Mỹ vô cùng tương đồng với những chuyến phiêu lưu của Tintin. Và những cuộc gặp gỡ của nam tước với Sphinx ở Ai Cập hay Don Quixote ở Tây Ban Nha là những nét văn hoá thú vị mà sau này thường thấy gặp trong những chuyến phiêu lưu của các nhân vật truyện tranh nổi tiếng của phương Tây.

Những chuyến phiêu lưu của Munchausen, dù vô cùng kỳ lạ, vẫn chưa ly kỳ bằng câu chuyện đời thực của tác giả, một nhà văn, một nhà khảo cổ nổi tiếng, một tên tội phạm bị truy nã phải lưu vong. Hình tượng Munchausen, theo như một số nhà nghiên cứu, là một hình ảnh để tác giả phản chiếu chính mình, “một nam tước mà số phận và tài năng vượt hẳn lên nhận thức của những người đương thời.”

Tự sự của Nam tước Muynkhaoden

Tôi là Muynkhaoden, tôi rất thích đi du lịch. Vào giữa mùa đông rét buốt, tôi đã cưỡi ngựa đi du lịch đến nước Nga xinh đẹp.

Quần áo tôi mặc trên người rất mỏng manh. Cho nên càng tiến về phía đông bắc tôi càng cảm thấy lạnh đến mức không chịu nổi. Nhưng nhìn anh bạn ngựa của mình còn không có lấy một mảnh vải che thân, tôi liền cởi luôn áo khoác ngoài của mình ra và khoác lên thân nó.

Lúc đó, bỗng nhiên trên trời vọng lên một âm thanh rất lạ: “Hãy để cho con ngựa đó đi đi, con trai của ta! Lòng tốt của con nhất định sẽ được báo đáp!”

Tôi tiếp tục thúc ngựa lên đường. Chúng tôi đi mãi cho đến khi trời tối đen. Lúc này cả người và ngựa đều đã mệt mỏi rã rời, chúng tôi liền dừng lại nghỉ ngơi. Tôi tiện tay buộc con ngựa vào một cái cột ven đường và nhanh chóng nằm xuống đánh một giấc ngon lành,

Sáng hôm sau khi thức dậy, tôi thấy mình đang nằm ngủ trong sân của một giáo đường. Nhưng con ngựa của tôi đã biến mất tăm mất tích tự lúc nào. Tôi ngồi bật dậy, quan sát xung quanh. Chợt tôi phát hiện con ngựa của mình bị buộc vào cái cột trên đỉnh tòa giáo đường, tai hại hơn là nó còn bị treo ngược, đầu bị hướng xuống đất nữa cơ chứ!

Lúc này tôi mới thảng thốt nhận ra. Hóa ra trận tuyết khủng khiếp ngày hôm qua đã chôn vùi hoàn toàn ngôi làng này. Bây giờ nhờ có ánh sáng mặt trời ấm áp mà lớp tuyết dày cộp đã tan ra hết. Tôi đã từ từ “hạ cánh” xuống mặt đất từ lúc nào không hay, trong khi con ngựa tội nghiệp của tôi lại đang bị treo ngược trên nóc nhà như thế kia.

Tôi cầm súng lên ngắm và bắn đứt dây buộc ở đầu ngựa. Con ngựa rơi bộp xuống đất bên cạnh tôi. Tôi lại vui vẻ cưỡi lên ngựa và tiếp tục cuộc hành trình của mình,

Không lâu sau, tôi đã đặt chân đến nước Nga xinh đẹp. Người dân ở đây đi lại đều dùng xe trượt tuyết. Nhập gia tùy tục, tôi liền bỏ tiền mua một chiếc xe trượt tuyết có ngựa kéo. Chiếc xe lướt nhanh trên lớp tuyết mềm mịn.

Xe trượt tuyết dẫn tôi đến một khu rừng vô cùng đáng sợ. Một con sói đói từ đâu nhảy ra đuổi theo xe của tôi. Đúng lúc con sói lao tới, do sợ hết hồn mà tôi đã ngã ngựa ra chiếc xe trượt tuyết. Tôi nằm yên trên xe, nhắm mắt kệ cho con ngựa muốn lôi chiếc xe đi đâu thì đi. Về phần con sói, nó nhảy qua đầu tôi và lao thẳng về phía con ngựa đáng thương.

Chỉ một lát sau, nửa người của con ngựa đáng thương đã nằm gọn trong miệng của con chó sói. Nửa phần thân còn lại của con ngựa do quá đau đớn nên cứ ra công phi nước đại. Thế nhưng con sói vẫn nhất quyết không chịu buông tha.

Tôi đã lấy lại được bình tĩnh và giờ cao chiếc roi da, ra sức đánh vào người con sói tham lam kia. Con sói vừa kêu lên thảm thiết vừa lao lên phía trước. Nửa phần thân trước của con ngựa chưa bị sói ăn thịt nhanh chóng bị văng ra khỏi xe trượt tuyết, và ngay lập tức, con sói háu ăn bị rơi vào vị trí kéo xe của con ngựa.

Lúc này, mặc cho con sói có cố sức vùng vẫy thoát thân nhưng cũng vô ích, nó đã bị trói chặt bởi bộ yên cương của con ngựa ban nãy rồi.

Tôi tiếp tục dồn sức lên chiếc roi da và quát thật mạnh vào con sói ngang ngạnh. Con sói đau quá vội vàng kéo chiếc xe lao như bay về phía trước.

Quả thật con sói chạy rất nhanh. Chỉ mất có hai, ba tiếng đồng hồ là đến được thành phố Peterburg. Nhìn thấy chúng tôi, người dân ở Peterburg vô cùng kinh ngạc, họ kéo nhau ra xem tôi, một vị anh hùng không dùng ngựa kéo xe mà dùng một con sói hung tợn thay thế.

Có lẽ tôi không nên tiếp tục kể dài dòng thêm nữa về những thành phố hào hoa của đất nước Nga, tôi sẽ kể về những cuộc đi săn kì lạ nhưng lại đầy thú vị mà tôi đã trải qua vậy.

Có một lần, tôi đi săn. Chiều tối tôi đến một khu làng hẻo lánh ở bên hồ. Trên hồ đâu đâu cũng nhìn thấy những con vịt trời béo mẫm. Nhưng tiếc thay, súng của tôi không còn lấy một viên đạn nào cả. Tôi bất chợt nhớ ra có một miếng mỡ lợn ở cái túi treo. Vậy thì tốt quá rồi! Tôi nhanh tay lấy miếng mỡ ra, buộc vào một cái dây thừng dài mỏng. Sau đó ném sợi dây thừng đó xuống nước.

Lũ vịt trời nhìn thấy miếng mỡ lợn liền nhanh chóng bơi đến.

Một con vịt trời tham ăn đã nuốt chửng miếng mỡ lợn đó vào bụng. Do miếng mỡ lợn quá trơn nên chả mấy chốc nó đã trôi vào trong ruột và nhanh chóng trôi tuột ra ngoài qua đường hậu môn của con vịt. Thế là có một con vịt đã bị lồng vào sợi dây thừng của tôi.

Lại một con vịt khác nuốt phải miếng mỡ lợn, kết quả là nó nhanh chóng bị lồng vào sợi dây như con thứ nhất.

Không đầy mười phút sau, tất cả những con vịt ở trên hồ đều bị lồng vào sợi dây thừng như những hạt vòng bị xâu vào thành một chuỗi vậy. Nhưng mà để kéo được hết những con vịt này về nhà, quả là một điều không dễ dàng gì. Tôi mới đi có mấy bước mà đã mệt phờ ra rồi. Đột nhiên đàn vịt trời bay lên kéo theo cả tôi bay vút lên trời.

Nếu đổi lại là một người khác thì có lẽ đã sợ chết khiếp ra rồi. May thay tôi lại là một người dũng cảm, đa mưu túc trí. Tôi liền dùng áo khoác của mình làm tay lái, chỉ huy lũ vịt bay thẳng về nhà mình.

Nhưng tôi phải làm sao để hạ cánh bây giờ nhỉ?

Quá đơn giản bộ não thông minh và nhanh nhạy của tôi đã giúp đỡ tôi. Tôi bẻ gãy cổ vài con vịt trời, thế là chúng tôi từ từ hạ cánh xuống mặt đất.

Tôi hạ cánh đúng vào cái ống khói bếp nhà tôi. May mắn thay chú đầu bếp vẫn chưa nhóm lửa lên. Nếu không chắc tôi đã trở thành một chú vịt trời quay rồi.

Lại một lần khác, tình huống cũng tương tự như lần này. Tôi săn được một xâu gà thông béo múp. Lúc đó, súng săn của tôi cũng không còn lấy một viên đạn nào cả.

Tôi thấy một đàn gà thông bay qua đầu tôi. Chúng đỗ lại nghỉ ngơi ở một đám đất gần đây. Tôi liền lấy thuốc nổ trong vũ khí, rồi lắp vào một mũi tên sắt có đầu nhọn hoắt và nhẹ nhàng tiến lại gần đàn gà thông.

Lúc đó, chúng đang định rải cánh bay đi, tôi nhanh tay bóp cò súng, thế là mũi tên đó nhanh chóng xuyên qua bảy con gà thông liền. Chúng từ từ rơi xuống đất. Đây đúng là điều làm cho người ta phải kinh ngạc.

Không lâu sau tôi lại ra ngoài đi săn. Đi sâu vào khu rừng rậm rạp, tôi nhìn thấy một con lợn rừng con và một con lợn rừng mẹ đang tiến về phía tôi. Tôi liền nhắm bắn một phát nhưng hình như không trúng.

Nghe thấy tiếng súng, lợn rừng con chạy thẳng một mạch, trong khi đó con lợn mẹ vẫn đứng yên chỗ cũ. Tôi lại gần con lợn mẹ thì phát hiện ra đó là một con lợn bị mù. Nó phải ngậm chặt lấy cái đuôi của lợn con, tuân theo sự chỉ đạo của con mình mới có thể đi lại được. Trong khi đó, viên đạn mà tôi bắn ra đã suýt qua hai mẹ con nhà lợn, làm đứt mất chiếc đuôi dẫn đường của lợn con kia. Cho nên con lợn mẹ vẫn cứ ngậm chặt lấy phần đuôi bị đứt của con mà không biết có chuyện gì xảy ra cả. Thế là tôi liền nắm lấy cái đuôi của con lợn con và dắt con lợn mẹ kia về nhà mà không mất chút sức lực nào,

Lại một ngày đẹp trời khác, tôi nổi hứng đi dạo trong khu rừng ở Ba Lan. Trên đường về, bỗng nhiên có một con gấu chó từ trong bụi rậm nhảy ra cản đường tôi. Nó há cái mồm rộng ngoác vẫn còn dính đầy máu ra đe dọa tôi. Tôi vội vàng lật tung cái túi của mình ra và tìm thấy hai hòn đá lửa. Tôi cầm lấy ngay một hòn lên và dùng sức ném mạnh về phía con gấu. Hòn đá lửa rơi ngay vào cổ họng

của nó. Đúng lúc đó, con gấu lại quay người lại, thế là tôi liền vung tay ném nốt hòn đá lửa còn lại vào hậu môn của nó.

Mọi việc xảy ra quá trùng hợp. Hòn đá lửa thứ hai sau khi được ném vào hậu môn của con gấu liền đập mạnh vào hòn đá thứ nhất. Một tiếng nổ lớn vang lên và ngay lập tức con gấu bị tan xương nát thịt. Tôi đúng là đã thoát chết trong gang tấc!

Một lần khác, tôi bị một con sói đuổi theo. Nó dồn tôi vào đường cùng. Không còn cách nào khác, tôi liền mạo hiểm đâm vào cái miệng rộng ngoác của nó. Tôi không dám nới lỏng tay ra nữa và cố gắng đẩy nắm đấm của mình vào bụng con chó sói. Cuối cùng tôi đã moi được tất cả lục phủ ngũ tạng của nó ra ngoài, đơn giản như lột một chiếc găng tay ra vậy.

Chiêu này quả thật là rất lợi hại nhưng tuyệt đối không được dùng đối với chó đại. Một hôm, tôi gặp phải một con chó đại trên đường. Tôi liền cởi áo khoác và đập lên người con chó. Rồi nhanh chóng chạy về nhà. Một lúc sau tôi liền sai người đi nhặt chiếc áo khoác về. Người giúp việc liền chạy đi nhặt chiếc áo khoác đó về và treo lên tường ở nhà bếp.

Sáng sớm hôm sau, tôi nghe thấy tiếng hét thất thanh của những người giúp việc: “Chúa ơi! Ngài Muynkhaoden, ngài mau đến xem chiếc áo khoác của ngài đang phát điên lên kia kìa!” Tôi vội vàng chạy xuống nhà bếp xem. Oái, chiếc áo khoác của tôi đã xé tan tất cả những cái áo khác dưới nhà bếp rồi. Lúc đó, nó còn định lao đến cắn nát một bộ quần áo lễ phục nữa chứ.

Trải qua ngàn ấy sự kiện, mặc dù nói là tôi rất may mắn nhưng cũng không thể nào phủ nhận sự dũng cảm và đa mưu túc trí của tôi. Mỗi lần đối mặt với nguy hiểm, tôi lại nghĩ ra cách chuyển nguy thành an. Đương nhiên cũng phải kể đến những phương pháp phát huy hiệu quả tức thì và một số công cụ đặc lực của tôi.

Lấy ví dụ như hai chú chó của tôi. Chúng có thể giúp tôi làm việc rất nhiều việc. Có thể nói chúng là những bề tôi, những trợ thủ đắc lực và trung thành. Trong đó có một con tên là Dianna, nó không hề biết đến hai từ “mệt mỏi”, lại luôn ở trong trạng thái cảnh giác cao độ.

Sau khi kết hôn không lâu, tôi cùng vợ đi ra ngoài ô sấn bắn. Tôi cưỡi ngựa và mang theo chó sấn đi trước. Vợ tôi cùng với đám thiếu úy, người hầu và phu xe đi theo sau. Chẳng bao lâu sau, tôi đã sấn được bao nhiêu là gà thông. Thế nhưng đợi rất lâu mà không thấy bóng dáng vợ tôi và đám người theo sau đâu cả. Tôi đành để con chó sấn Dianna ở lại trông chừng lũ gà thông, còn tôi thì nhanh chóng đánh ngựa đi tìm.

Chẳng mấy chốc tôi đã tìm được vợ mình và đám tùy tùng. Hóa ra do không cẩn thận mà bọn họ bị rơi vào một cái giếng sâu. Tôi vội vàng chạy đến một cái làng nhỏ ở gần đó và tìm rất nhiều người đến giúp đỡ mới có thể cứu được vợ tôi và đám tùy tùng lên. Thế là buổi đi sấn ngày hôm đó đành phải tạm thời gián đoạn.

Sáng sớm hôm sau, tôi liền ra ngoài đi du lịch, mười bốn ngày sau mới về nhà. Khi đó tôi mới phát hiện ra là con chó sấn Dianna của tôi đã mất tích. Mọi người trong nhà cứ tưởng là tôi đã đem nó đi du ngoạn rồi.

Mãi sau tôi mới nhớ ra: con chó Dianna có lẽ vẫn đang đứng canh gác lũ gà thông kia cũng nên? Tôi lập tức phi ngựa đến đó.

Con chó lúc này đã không còn chút sức lực nào, nó hoàn toàn kiệt sức, đến nỗi không thể ngồi dậy được nữa. Tôi bế con chó lên ngựa, vui vẻ xách theo cả đám gà thông hôm trước về nhà.

Qua vài ngày được chăm sóc đặc biệt, con chó đã hoàn toàn hồi phục. Nó lại trở nên nhanh nhẹn và hoạt bát như thường ngày.

Chúng tôi đã từng có bốn con ngựa Lit-va, đó là một món quà mà ông chủ điền trang đã tặng khi tôi đến đó chơi. Hôm ấy, tôi đã gặp phải một con ngựa hoang mà không ai có thể thuần hóa được nó. Thế là tôi liền ra mặt, quyết tâm thuần phục con ngựa hoang cứng đầu này. Thấy tôi có thể thuần phục được

con ngựa này, vợ chồng chủ điền trang liền bảo tôi hãy nhận lấy con ngựa và xông ra chiến trường, lập chiến công trong chiến dịch chống lại người Thổ Nhĩ Kỳ,

Và thế là tôi đã cưỡi con ngựa đó ra trận. Trong chiến đấu, sự thông minh và dũng cảm của tôi mới có cơ hội phát huy toàn diện. Một lần sau khi đánh thắng trận và thúc ngựa đuổi theo đám tàn binh, do con ngựa của tôi phi nhanh quá nên đám thuộc hạ đều bị tôi bỏ lại hết sau lưng.

Thế là tôi cứ vừa chạy vừa đợi và cho ngựa dừng lại uống nước ở bên một miệng giếng ven đường. Nào ngờ con ngựa uống nước như điên. Tôi không tài nào hiểu được tại sao nó có thể uống được nhiều nước như thế.

Trong khi chờ cho con ngựa uống no nước thì tôi quay đầu lại nhìn xem đám thuộc hạ của mình đã chạy đến đâu rồi. Bất chợt tôi phát hiện: phần hông của con ngựa tội nghiệp đã bị cắt mất, chính vì thế mà bao nhiêu nước nó uống vào bụng đều bị chảy hết ra ngoài từ phía sau.

Người phu xe của tôi đã đuổi đến nơi, nói là khi tôi thâm nhập vào trận địa của địch, chúng thừa cơ tôi không phòng bị đã phóng dao cầu từ trên thành xuống, cắt đôi con ngựa của tôi ra. Phần thân sau của con ngựa tội nghiệp giờ đang đi dạo trên một bãi cỏ xanh phía sau.

Tôi vội vàng chạy đi tìm nửa còn lại của con ngựa tội nghiệp, rồi dùng mầm của cây quế khô hai phần thân của con ngựa lại. Nào ngờ không lâu sau đó, những mầm cây này đâm chồi nảy lộc và phát triển thành một cái mui xe trên lưng con ngựa.

Một lần khác, tôi nhận nhiệm vụ đi làm tình báo cho quân đội. Khi đó, một viên đại bác đã được châm lửa và ngắm chuẩn xác về phía thành lũy của kẻ thù. Thế là tôi liền nhảy lên viên đại bác được phóng đi với hi vọng viên đại bác có thể mang tôi bay sang thành lũy của kẻ thù. Nhưng bay được nửa đường thì tôi lại có đôi chút do dự. Đúng lúc đó thì kẻ thù cũng bắn một viên đại bác sang bên pháo đài của chúng tôi. Thế là tôi nhanh chóng nhảy sang viên đại bác kia quay về. Mặc dù lần này tôi mất công vô ích nhưng cũng được bình yên trở về, được quay trở lại với mảnh đất quê hương.

Mặc dù tôi dũng cảm, đa mưu, lão luyện và quyết đoán như vậy nhưng trong chiến tranh chống Thổ Nhĩ Kỳ lần đó, tôi lại không may rơi vào vòng vây trùng trùng của kẻ thù và trở thành tù binh của chúng. Tệ hại hơn nữa là chúng biến tôi thành một nô lệ.

Trong suốt thời gian đó, cả ngày tôi phải chăm sóc đàn ong Sudan. Một buổi tối nọ, tôi phát hiện ra có hai con gấu chó đang tập kích một chú ong. Tôi vội cướp lấy chiếc rìu rồi nhanh chóng liệng về phía hai con gấu và cứu thoát chú ong tội nghiệp. Nhưng do tôi liệng chiếc rìu quá mạnh nên chiếc rìu bay vèo lên đến tận mặt trăng.

Làm sao bây giờ? tôi liền nhớ ra cây đậu thân leo của Thổ Nhĩ Kỳ. Thế là tôi vội vàng trồng ngay một hạt đậu xuống đất. Tức thì, hạt đậu nảy mầm và vươn cao đến tận trời xanh. Tôi lập tức leo lên cây đậu để lên mặt trăng tìm lại chiếc rìu.

Khi tôi đang định quay về thì tôi phát hiện ra cây đậu của tôi đã bị ánh sáng mặt trời làm cho héo queo rồi. Làm sao bây giờ nhỉ?

Tôi bèn nhặt những nhánh cây khô lại để bện thành dây thừng. Có thể bện được bao nhiêu thì bện. Thế rồi tôi bám chắc vào sợi dây và tuột xuống. Cứ tuột xuống được một đoạn là tôi lại chặt phần dây phía trên ra và lắp vào phần dây phía dưới. Dần dần tôi đã tụt được xuống gần đến mặt đất.

Khi chỉ còn cách mặt đất có vài kilomet thì bỗng nhiên sợi dây thừng bện bằng cỏ khô trong tay tôi bị đứt lìa ra. Tôi ngã bịch xuống mặt đất. Mặt đất chỗ tôi rơi xuống bị lõm thành một cái hố sâu hun hút, tôi ngay lập tức ngất xỉu vì chấn động mạnh.

Một lúc lâu sau tôi mới dần dần hồi tỉnh, tôi dùng tay đào thành những bậc thang và leo lên mặt đất. Cuối cùng thì tôi lại có thể nhìn thấy ánh mặt trời rực rỡ như ngày nào.

Sau sự việc này, tôi rút ra được một bài học kinh nghiệm để ngăn chặn lũ gấu tới quấy rối bầy ong của tôi. Chiều tối, tôi dùng mật ong bôi đầy vào tay đẩy của chiếc xe bò. Một con gấu chó ngủ thấy

mùi thơm ngào ngạt của mật ong liền mờ tối. Do quá tham ăn nên nó đã nuốt cả cái tay đẩy của xe bò ấy vào bụng. Cái tay đẩy xuyên qua bụng con gấu rồi thò ra ngoài từ đũng mông của nó. Tôi vội vàng lấy ngay một cái chốt dài đóng vào cái đoạn tay đẩy vừa thò ra ấy, khóa chặt con gấu vào cái xe bò kia. Thế là con gấu tham ăn kia cuối cùng cũng rơi vào tay tôi!

Không lâu sau, Nga và Thổ Nhĩ Kỳ kí hiệp ước hòa bình. Tôi nhanh chóng được phóng thích và được trở về Sank Peterburg. Bởi vì tôi đã để con ngựa Lit-va ở Thổ Nhĩ Kỳ nên đành phải lên xe ngựa về nhà.

Trên đường đi, chúng tôi đi qua một con đường nhỏ, gập ghềnh. Đúng lúc đó thì có một chiếc xe ngựa khác rất to đi ngược chiều chúng tôi. Chiếc xe đi ngược chiều kia to đến nỗi mà không có bất cứ vật gì có thể lách qua nó được.

Tôi không chút do dự, tháo ngựa kéo xe ra rồi nhanh chóng nhấc bổng thùng xe cùng các thứ đồ đạc linh tinh bên trong lên, nhảy qua mấy bụi gai cao rồi đứng tránh xuống ruộng cho chiếc xe kia đi qua. Sau khi nó đi qua rồi, tôi lại buộc con ngựa vào xe và tiếp tục lên đường. Chúng tôi thẳng tiến đến một quán trọ nhỏ. Trong đó có một con ngựa rất bướng bỉnh. Do có đôi chút thô lỗ, thế là con ngựa kia bèn thở phì phì và nhảy dựng lên, biểu thị sự bất mãn. Tôi liền quần chặt hai chân sau của nó vào áo khoác ngoài của mình. Thế là nó đành phải chịu khuất phục tôi.

Khi đến nhà trọ, người phu xe treo chiếc còi của ông ta lên cái đinh bên cạnh lò lửa. Tôi ngồi xuống phía đối diện với ông ta. Nửa đêm, khi chúng tôi đang say giấc thì bỗng nhiên có tiếng Tuýt, tuýt...” vang lên. Tiếng động đó không đâu khác chính là từ chiếc còi treo trên tường tạo ra. Hóa ra những âm thanh của chiếc còi đã bị đông cứng lại, nên khi người phu xe thổi lúc trước không hề phát ra tiếng động gì. Bây giờ nhờ được sưởi ấm mà những âm thanh này mới dần dần phát ra.

Tiếp đây tôi sẽ lại bắt đầu với những câu chuyện phiêu lưu mới của tôi ở trên biển. Nội dung cũng như các tình tiết của câu chuyện vô cùng li kì nhưng cũng rất chân thực.

Cuộc phiêu lưu thứ nhất

Ngay từ khi còn rất nhỏ, được đi du lịch khắp nơi đã là mơ ước lớn lao của tôi rồi, Khi đó tôi thường được nghe những câu chuyện mạo hiểm do cha tôi kể. Chính những câu chuyện này càng làm cho khát vọng được đi du lịch khắp mọi nơi của tôi càng thêm mãnh liệt. Một ngày nọ, chú tôi đến nhà tôi chơi. Chú thuyết phục bố mẹ tôi cho tôi đến Sri Lanka du lịch với chú ấy. Điều này thật sự làm tôi quá ngạc nhiên và thích thú.

Chúng tôi bắt đầu giương buồm khởi hành ở thành phố Amsterdam. Một lần nọ, chúng tôi dừng lại ở một hòn đảo nhỏ. Đang định đi kiếm ít củi và nước uống thì bất ngờ một trận mưa bão khủng khiếp ập đến. Con bão khủng khiếp đã làm bật gốc những cây sồi già có thân cây to phải vài người ôm mới xuể và cuốn phăng chúng lên cao ít nhất năm trăm kilomet.

Sau khi cơn mưa bão qua đi, những cái cây rơi thẳng đứng xuống đất và rơi đúng vào vị trí ban đầu của nó, những cái rễ cây lại cắm sâu vào đất và bắt đầu hút nước như chưa hề có chuyện gì xảy ra. Đây đúng là những điều kì lạ.

Mặc dù con tàu của chúng tôi bị cơn bão quét sạch mọi thứ nhưng xem ra nó không hề bị hư hỏng gì. Thế là sau hơn sáu tháng lênh đênh trên biển, chúng tôi đã bình yên đặt chân đến đất nước Sri Lanka.

Sau khi đến Sri Lanka, con trai cả của vị trưởng quan hành chính mời chúng tôi đi săn cùng anh ta. Đề nghị này lại quá hợp với sở thích của tôi. Khi đó thời tiết ở Sri Lanka rất nóng nực. Tôi nhìn thấy một dòng suối liên chạy như bay đến đó. Nhưng khi tôi đưa mắt quan sát xung quanh thì bỗng đâu xuất hiện một con sư tử đang nhìn tôi gầm gừ và chuẩn bị nhảy xổ tới. Tôi hoảng hốt bóp cò súng, nào ngờ con sư tử nổi điên lên lao về phía tôi. Tôi hoảng hốt định quay người bỏ chạy thì giật mình nhìn thấy một con cá sấu đang há cái miệng rộng ngoác ở phía sau chờ đợi tôi.

Lúc đó có thể nói tôi đã cận kề với cái chết. Tôi hoảng loạn không biết làm thế nào đành phải khụy gối ôm đầu chờ chết. Nào ngờ kì tích đã xảy ra. Con sư tử to lớn nhảy qua đầu tôi, lao vào cắn xé con cá sấu. Hai con thú đánh nhau dữ dội. Sau cùng cả hai con đều thiệt mạng, chỉ có tôi là ngư ông đắc lợi mà thôi.

Tôi dùng da của con sư tử làm thành một cái bao đựng thuốc lá, trông thật là sang trọng. Còn con cá sấu, tôi làm theo tục lệ của người Hà Lan là lột da của nó rồi trưng bày trong viện bảo tàng của thành phố Amsterdam. Và đương nhiên việc tôi bắt được con cá sấu to như vậy trở thành kì tích được người dân ở đó không ngừng truyền tai nhau.

Cuộc phiêu lưu thứ 2

Năm 1776, tôi cập cảng Portsmouth và đặt chân lên một chiến thuyền cao cấp của Anh, rồi cùng tiến quân đến vùng Bắc Mỹ với bốn trăm binh sĩ và hơn một trăm khẩu đại bác.

Bắt đầu khởi hành khá thuận lợi. Về sau, không hiểu là chiếc thuyền đã đâm phải vật gì mà đột nhiên bị rung lắc dữ dội. Cột buồm có cái thì bị nứt toác, có cái đổ rạp trên boong tàu. Một cậu thanh niên không may bị trượt chân, suýt chút nữa thì rơi xuống biển. Nhưng may mắn thay cho anh ta, khi rơi ra khỏi tàu thì đúng lúc đó có một con ngỗng trời bay qua, anh ta nhanh tay tóm lấy cái đuôi rồi nhảy phóc lên ngồi trên lưng nó. Con ngỗng nọ liền rẽ nước chở anh ta đến sát con thuyền, những thủy thủ trên tàu vội vã kéo anh ta lên boong tàu.

Dưới boong tàu, tất cả các thủy thủ đều bị bắn thẳng lên, đầu đập vào trần tàu. Tôi bị đập một cái đau điếng, cú đập mạnh đến mức mà não của tôi bị thụt xuống tận dạ dày. Thế là tôi phải mất ba tháng liền nằm dưỡng bệnh mới có thể hồi phục như bình thường.

Có một lần, thuyền của chúng tôi đã phá rồi giắc ngủ trưa của một con cá voi, liền bị cái đuôi của nó đánh vào mạn tàu. Sau đó, nó ngậm chặt lấy cái mỏ neo chính của chúng tôi rồi lôi thuyền của chúng tôi lao nhanh về phía trước. Có trời mới biết được nếu như không phải là do dây sắt bị đứt ra thì chúng tôi sẽ bị kéo đến đâu nữa?

Sáu tháng sau, khi quay trở lại châu Âu, chúng tôi phát hiện ra con cá voi đó nổi lên mặt nước. Dường như nó đã chết rồi hay sao ấy? Chúng tôi phải dồn hết sức lực mới có thể cắt được cái đầu của con cá ra. Nào ngờ chúng tôi tìm thấy trong hàm răng của nó có cái neo cũ của chúng tôi, thậm chí còn phát hiện ra thêm hơn bốn mươi sợi xích bằng sắt nữa chứ.

Cuộc phiêu lưu thứ ba

Lần phiêu lưu này làm tôi suýt chút nữa phải bỏ mạng.

Đó là một buổi trưa mùa hè, tôi đang bơi trên biển Marseille thì bỗng nhiên có một con cá voi to khổng lồ há cái miệng đầy răng lao về phía tôi. Do thời gian quá gấp rút nên tôi muốn thoát thân còn khó hơn cả lên trời. Thế là tôi đành cuộn người lại hết mức có thể. Nhờ vậy mà tôi có thể lọt qua hàm răng sắc nhọn của con cá khổng lồ kia và rơi thẳng vào dạ dày của nó.

Bên trong tối om, đến nỗi giờ bàn tay ra mà không thể nhìn thấy rõ năm đầu ngón tay. Tôi ra sức đấm đá, nhảy nhót ở trong bụng con cá với hi vọng nó sẽ sớm nhả tôi ra. Về sau tôi bực mình càng nhảy nhót tợn hơn, thế là con cá đau quá liền chồi nửa người lên trên mặt nước và kêu ầm lên.

Không lâu sau, những thủy thủ trên một con thuyền buôn Italia đã phát hiện ra con cá. Họ liền dùng pháo bắn chết và kéo con cá voi khổng lồ lên trên boong.

Tôi nằm trong bụng cá và nghe được rất rõ những tiếng ồn ào vọng vào từ bên ngoài. Những người thủy thủ đang không biết sẽ bắt đầu mổ con cá từ phần nào. Tôi vô cùng lo sợ họ sẽ vô tình đâm dao vào tôi.

Cuối cùng những người thủy thủ đã rạch một cái lỗ trên bụng con cá. Khi nhìn thấy những ánh sáng yếu ớt hắt vào, tôi liền cố sức hét thật to. Những người thủy thủ kia nghe thấy tiếng kêu cứu thì sợ chết khiếp. Thế là tôi liền kể cho họ nghe đầu đuôi sự việc.

Kể xong, tôi bèn nhảy tùm xuống biển, cẩn thận tắm rửa sạch sẽ để tẩy sạch những vết bẩn và mùi tanh tưởi bám đầy người. Rồi tôi bơi thẳng một mạch vào bờ, đến đúng chỗ tôi đã cởi quần áo và bỏ lại đó lúc trước.

Cuộc phiêu lưu thứ tư

Khi còn làm nhiệm vụ ở Thổ Nhĩ Kỳ, tôi thường thích đi du ngoạn ở trên biển Marmara.

Một buổi sáng nọ, bầu trời trong xanh, âm áp. chúng tôi đang say sưa ngắm nghía cảnh đẹp thì phát hiện ra một vật thể lạ. Tôi liền rút ra một cây súng bắn chim dài nhất và tốt nhất, lên đạn sẵn sàng và bắn một phát vào cái vật thể lạ lừng kia. Trượt mất rồi! Tôi lại tiếp tục bắn viên thứ hai, viên thứ ba, rồi viên thứ tư. Mãi đến viên đạn thứ năm mới có thể bắn hạ được nó.

Vật thể lạ nhanh chóng rơi xuống biển. Hóa ra đó chính là một chiếc ô tô bằng vàng nguyên chất. Chiếc xe rơi xuống mặt biển cách thuyền của chúng tôi không xa lắm, nó bị treo trên một quả khinh khí cầu. Trên xe còn có một người đàn ông.

Chúng tôi liền bơi đến gần xem cho rõ ràng. Trên tay người đàn ông kia có đeo một chiếc nhẫn kim cương đáng giá vô cùng, túi áo trên ngực đựng đầy tiền.

Anh ta bị chúng tôi làm cho hết hồn, mãi sau mới lấy lại được bình tĩnh. Ông ta nói: “Hôm đó tôi cất cánh từ thành phố Cromwell nước Anh, tôi còn mang theo cả một con cừu nữa. Ban đầu tôi định sẽ chơi một trò thu hút được cả ngàn vạn quan khách, Nào ngờ vừa mới leo lên quả khinh khí cầu này được một lát thì gió đột ngột đổi chiều. Quả khinh khí cầu bay nhanh theo gió. Cuối cùng không đến được đích như dự định, ngược lại nó còn bay ra biển nữa chứ. Tôi đã bay trên biển cả mấy ngày nay rồi.”

“Bụng tôi đói muốn chết, tôi định thịt con cừu này để ăn”. Lúc đó tôi đã bay vào những đám mây, mặt trăng đã ở dưới chân tôi rồi. Tôi vẫn tiếp tục bay đi, cuối cùng tôi bay lên đến cả mặt trời. Tôi liền lấy thịt cừu đã chuẩn bị từ trước mang ra quay dưới ánh mặt trời. Mấy ngày hôm nay tôi sống nhờ vào ít thịt cừu quay này đây!”

Về sau, người đàn ông đó đã tặng cái xe oto cho anh chàng thủy thủ đứng bên cạnh tôi và đồ hết cả đồng thịt cừu quay xuống biển.

Cuộc phiêu lưu thứ năm

Qua lời giới thiệu của đại sứ hai nước La Mã và Nga, tôi đã gặp gỡ Dasudan. Ông ta đã ủy thác cho tôi đến một thành phố khác giúp ông ta giải quyết một nhiệm vụ hết sức quan trọng.

Trên đường đi tôi đã gặp rất nhiều người đặc biệt, tôi liền mời hết bọn họ về làm việc với mình. Bọn họ một người là Người bay, một người là Tai thần, một người là Xạ thủ

Không bao lâu sau, chúng tôi đã đến nơi. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, tôi dẫn bọn họ cùng quay về với mình.

Hôm đó, thời tiết rất đẹp, tôi thuê một con thuyền và rong ruổi theo dòng sông Nin ra đến tận bến cảng Alexandria. Hai ngày đầu tiên, mọi thứ đều rất suôn sẻ.

Sang đến ngày thứ ba, nước hồ đột nhiên dâng lên. Chiếc thuyền nhỏ của chúng tôi như bị một vật gì đó cuốn chặt lấy. Đúng lúc đó, lại một trận gió lớn nổi lên, con thuyền bị lật úp xuống và từ từ chìm xuống nước. Do có một cái thân cây to chắn giữa đường đi nên cuối cùng chúng tôi đã được cứu thoát. Những nhánh cây lòi xòe xuống mặt nước đã giúp chúng tôi có thể leo lên bờ, thoát chết trong gang tấc. Nhưng đáng tiếc là con thuyền đã bị nhấn chìm.

Chúng tôi rơi vào hoàn cảnh khốn khó suốt ba tuần ba ngày liền. May mắn thay, dòng nước cuối cùng cũng chịu rút đi. Sang ngày thứ hai mươi sáu chúng tôi mới có thể đi lại được trên nền đất rắn chắc. Cũng may sau đó chúng tôi cũng tìm được con thuyền của mình. Nó nằm ở bên bờ sông cách nơi chìm hôm trước không xa lắm.

Chúng tôi lấy những thứ vật dụng cần thiết trên con thuyền và phơi khô dưới ánh sáng mặt trời. Rồi chúng tôi bàn bạc nhau kĩ lưỡng để tìm ra một hành trình chính xác cho chuyến đi.

Cuộc phiêu lưu thứ sáu

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ trở về, tôi liền ở lại cung điện của Dasudan. Ông ta thường xuyên mời tôi đi dự yến tiệc của mình.

Một lần, Dasudam mời tôi vào phòng trong có chút chuyện. Ông ta lấy ra từ trong tủ một chai rượu quý. Chúng tôi vừa uống rượu vừa tán gẫu. Dasudan tin chắc chắn rằng đây chính là chai rượu ngon nhất thế giới.

Tôi liền trả lời ông ta rằng: “Khi tôi ở Viên, hoàng đế Karl đệ VI đã ban thưởng cho tôi một chai rượu rất ngon, ngon hơn nhiều so với chai rượu này. Giá như ngài có thể được thưởng thức mùi vị của loại rượu ấy thì chắc là ngài sẽ bị nó mê hoặc ngay tức khắc”

Hoàng đế Dasudam tưởng rằng tôi đang nói khoác. Thế là ông ta liền đánh cược với tôi. Ông ấy yêu cầu tôi trong vòng một tiếng đồng hồ phải lấy được chai rượu Tokaj nổi tiếng ở hầm rượu của Vị hoàng đế kia mang đến cho ông ta.

Nếu như đến bốn giờ mà chai rượu Tokaj kia chưa được mang đến cho Dasudan thì ông ta sẽ hạ lệnh chặt đầu tôi. Tuy nhiên nếu tôi làm được điều này, thì vàng bạc châu báu trong kho tôi muốn bao nhiêu cũng được.

Tôi liền viết cho nữ hoàng Maria Theresia một bức thư, cầu xin bệ hạ hãy ban cho tôi một bình rượu Tokaj thượng hạng.

Bởi vì thời gian đã là ba giờ năm phút, nên tôi liền đưa bức thư cho anh bạn Người bay của mình mang đến cho nữ hoàng, bảo anh ta nhanh chóng bay đến Viên.

Đã là ba giờ bốn mươi năm phút, vẫn chưa thấy bóng dáng anh bạn Người bay đâu cả. Tôi không khỏi cảm thấy lo lắng và sốt ruột. Bốn giờ kém mười phút, tôi liền bảo Tai thần nghe ngóng xem Người bay đang ở đâu. Một lúc sau, Tai thần nói với tôi rằng anh chàng ham chơi kia đang nằm ngủ dưới một gốc cây ven đường, cách đây rất xa. Nghe xong, tôi giật mình kinh ngạc. Đúng lúc đó thì Xạ thủ bắn súng dừng cảm đã bắn một phát vào ngọn cây nơi Người bay đang nằm ngủ, đánh thức anh chàng ham chơi ham ngủ này tỉnh dậy. Anh ta nhanh chóng lên đường quay về.

Lúc anh ta đem rượu và bức thư của nữ hoàng Maria Theresia về đến nơi thì đồng hồ vừa điểm ba giờ năm mươi chín phút

Thế là mơ ước của tôi đã thành sự thật. Tôi liền đem đại lực sĩ của mình cùng đi vào kho của cải của vua Dasudam. Chờ cho đến khi anh chàng đại lực sĩ kia đóng gói vàng bạc châu báu xong xuôi thì kho của cải của vua Dasudam cũng chẳng còn lại được là bao nhiêu.

Tôi mang của cải chạy thẳng ra bên cảng, chiếm lấy một con thuyền chở hàng lớn và lập tức căng buồm ra khơi. Nhưng vừa mới đi chưa đầy hai kilomet thì tôi nhìn thấy một hạm đội của Thổ Nhĩ Kỳ đang đuổi theo. Hóa ra là vua Dasudam hay tin chúng tôi vét sạch kho của cải của ông ta liền vội vã phái đại nguyên soái thống lĩnh một hạm đội đuổi theo chúng tôi.

Lúc đó tôi vô cùng hoảng sợ, nhưng anh chàng Gió thần nói: “Xin ngài chớ có lo sợ, hãy nhìn tôi đây!” Dứt lời anh ta liền thổi ra một cơn gió điên cuồng, không những đẩy bay hạm đội của Thổ Nhĩ Kỳ về bên cảng mà còn giúp cho chúng tôi lên đường thuận lợi

Cuộc phiêu lưu thứ bảy

Trên đường đi, có một lần chúng tôi đã cùng với thuyền trưởng tàu Phillips đi đến một nơi tương đối cao ở vĩ tuyến Bắc. Tôi lấy ống nhòm ra và quan sát kĩ càng xung quanh.

Cách chúng tôi khoảng nửa cây số có một núi băng rất cao. Trên núi băng có hai con gấu trắng. Nhìn thấy hai con gấu trắng đang đùa giỡn với nhau, tôi liền nhẹ nhàng tiến lại gần. Nào ngờ vẫn chưa kịp ngắm chuẩn con thú thì tôi đã bị trượt chân ngã ngửa ra mặt băng bất tỉnh nhân sự.

Khi tỉnh lại, tôi phát giác ra hai con gấu đang kéo mình đi đâu đó. Tôi lập tức rút súng ra bắn chết hai con gấu. Nào ngờ tiếng súng đã đánh thức hàng nghìn con gấu ở cách đó nửa cây số. Nghe thấy tiếng súng, lũ gấu nhanh chóng chạy đến chỗ tôi đang đứng. Làm thế nào bây giờ đây?

Tôi nhanh chóng lột da con gấu vừa bắn chết rồi vội vã chui vào đó. Vừa mặc chiếc áo da vào thì lũ gấu ở đâu ào tới. Nhưng thật may là chúng không phát hiện ra, chúng cứ tưởng tôi là đồng loại của chúng. Có lẽ là do tôi nguy trang quá tài tình nên lũ gấu mới không thể phát hiện ra được.

Tình hình lúc đó rất hỗn loạn. Tôi bỗng nhiên nhớ ra lời dặn của một vị bác sĩ: nếu một người xương cột sống bị thương sẽ lập tức mất mạng. Thế là tôi liền ngấm chính xác vào xương cổ của con gấu trắng to nhất mà đâm thật mạnh một nhát. Con gấu trắng to lớn lăn quay ra chết. Có lẽ đã đến lúc tôi phải ra tay rồi. Tôi liền phát huy toàn lực và tiêu diệt hàng trăm con gấu xung quanh.

Sự việc kết thúc, tôi liền lấy danh nghĩa của thuyền trưởng hiến tặng chỗ thịt gấu này cho các binh sĩ, những vị tướng lĩnh và những người bạn thân thiết của tôi.

Cuộc phiêu lưu thứ tám

Trong một lần du ngoạn ở trên một vùng biển khác, tôi có mang theo một chú chó săn gà thiện nghệ. Tôi cùng thuyền trưởng tàu Hamilton bắt đầu khởi hành từ một bến cảng ở Anh đi về phía đông Ấn Độ.

Trên đường đi, thức ăn mang theo cạn dần mà con tàu còn cách đích phải đến hơn ba hải lí. Tôi và thuyền trưởng đều rất lo lắng.

Một hôm, con chó săn dựng đứng hai tai và sủa âm ỉ. Tôi lập tức bảo thuyền trưởng hạ lệnh cho tàu cập bờ, bởi con chó săn đã ngửi thấy mùi của những con gà rừng.

Thuyền trưởng và các thủy thủ đều không tin và bắt đầu cười chế nhạo tôi.

Thế là tôi đành đánh cược với vị thuyền trưởng. Một lúc sau, thuyền trưởng cho người kéo lưới lên. Chúng tôi bắt được một con cá mập rất lớn. Sau khi mổ bụng cá mập ra thì chúng tôi phát hiện ra trong dạ dày nó có đến sáu con gà rừng vẫn còn sống. Đây đúng là một điều kì lạ!

Cuộc phiêu lưu thứ chín

Một người họ hàng xa của tôi tin rằng trên mặt trăng có người sinh sống. Thế là tôi quyết định sẽ đưa anh ta lên đó một chuyến xem thực hư ra sao.

Chúng tôi lên tàu và xuất phát. Trên đường đi chúng tôi bị một trận gió khủng khiếp cuốn bay lên trời và nhanh chóng đẩy chúng tôi bay đi với tốc độ kinh hoàng.

Chúng tôi đã du ngoạn trên những tầng mây suốt sáu tuần liền. Và cuối cùng thì con tàu của chúng tôi cũng đến được mặt trăng.

Tàu của chúng tôi tự cập bến. Chúng tôi nhìn thấy những người cao to vạm vỡ. Họ đang cười trên những chú chim ưng to lớn và bay lượn khắp nơi. Ở đây bất cứ thứ gì cũng to lớn đến lạ thường, ngay cả đến một con ruồi cũng to gần bằng một con cừu ở dưới mặt đất.

Những người dân ở đây rất thích buôn bán. Họ có khuôn mặt giống như những con chó sói rất lớn, hai con mắt mọc ở hai bên sống mũi, mắt không có mí. Khi ngủ họ dùng lưỡi để đẩy hai con mắt lại.

Những người dân sống trên mặt trăng khi ăn chỉ cần mở phần da phía bụng bên trái rồi nhét tất cả thức ăn vào dạ dày là xong. Sau mỗi bữa ăn như thế, phải đến một tháng sau họ mới cần phải ăn tiếp. Chính vì thế mà mỗi năm, những người dân nơi đây ăn không quá mười hai lần.

Họ cũng không cần phải uống nước bởi vì họ không bao giờ đi vệ sinh. Những chất cặn bã có thể được bài tiết ra ngoài thông qua hô hấp. Bàn tay của họ chỉ có một ngón duy nhất, nhưng khi làm việc lại vô cùng nhanh nhẹn, khéo léo hơn cả chúng ta.

Da bụng của họ giống như cái ba lô của chúng ta, có thể đựng được rất nhiều đồ đạc, lại có thể mở ra mở vào rất thuận tiện. Trong bụng của họ hoàn toàn không có các cơ quan nội tạng như ruột, gan, tim như những người bình thường. Đương nhiên trên cơ thể họ cũng không có cơ quan sinh dục. Tất cả những sinh vật ở đây đều là sinh vật đơn tính. Họ đều được sinh ra từ những cái cây to. Dựa vào điều kiện khác nhau của quả và lá mà cây sinh ra những loài sinh vật khác nhau.

Đôi mắt của họ có thể mọc ra hoặc nhét vào bất cứ lúc nào, lại có thể đặt vào bên trong bộ não, có thể nhìn rất rõ mọi vật. Nếu không may làm mất đi một con mắt, họ có thể mượn hoặc mua một con mắt khác thay thế. Cho nên đi đến nơi nào trên mặt trăng người ta cũng có thể nhìn thấy những người thương gia làm nghề buôn bán con mắt.

Tôi phải thừa nhận rằng những chuyện như vậy quá sức kì lạ, hiếm có. Tôi xin nói thẳng với những người còn đang nghi ngờ những điều tôi nói là giả dối rằng: Các vị hãy đến mặt trăng một lần để mà chứng thực những điều tôi vừa kể.

Những cuộc phiêu lưu khác

Sau khi chuyến du lịch lên mặt trăng kết thúc, các bạn hãy cùng nghe một số câu chuyện phiêu lưu khác của tôi nhé!

Một buổi sáng nọ, tôi đi xem xét và nghiên cứu kết cấu bên trong của dãy núi lửa, thế là sau ba tiếng đồng hồ, tôi đã leo lên đến đỉnh.

Ngon núi lửa lúc đó đang rung chuyển dữ dội. Nó đã rung chuyển như vậy suốt ba tuần nay rồi. Tôi nghĩ nếu chỉ quan sát bên ngoài sẽ chẳng có gì thú vị và cũng không thể mở mang thêm được điều gì. Thế là tôi liền lấy hết dũng cảm nhảy vào miệng núi lửa.

Khi nhảy vào bên trong miệng núi lửa, tôi nhìn thấy có rất nhiều những hòn than đỏ lửa không ngừng bay về phía mình, làm cho toàn thân tôi đều bị bỏng rất nặng,

Chớp mắt tôi đã hạ cánh tương đối thuận lợi. Mở mắt ra quan sát khắp nơi, tôi phát hiện ra những người khổng lồ một mắt Vulcan đang cãi nhau âm ỉ. Sự xuất hiện bất ngờ của tôi làm cho họ tạm thời dừng cãi nhau.

Người khổng lồ Vulcan đi đến trước cái tủ của mình lấy ra một loại thuốc gì đó rồi đích thân bôi thuốc cho tôi. Anh ta còn mang ra biết bao nhiêu là cao lương mỹ vị mà chỉ có vua chúa mới được thưởng thức cho tôi ăn thử. Đợi tôi nghỉ ngơi tĩnh dưỡng xong, anh ta liền giới thiệu tôi với vợ của mình.

Về sau, người khổng lồ Vulcan còn giải thích cho tôi tất cả những thắc mắc về cấu tạo núi lửa. Anh ta nói rằng, ngọn núi lửa này hoàn toàn là do tro bụi từ trong ông khói nhà anh ta bay ra tích tụ mà thành. Mỗi khi cần trừng phạt thuộc hạ của mình, người khổng lồ Vulcan thường ném ra những hòn than cháy đỏ. Nhưng những tên thuộc hạ khôn lanh ấy đều trốn thoát được. Chính những hòn than này lại trở thành mối nguy hại cho nhân gian, và nó chính là hiện tượng “núi lửa phun trào”.

Về sau, do vô tình đắc tội với anh ta nên tôi đã bị ném vào một cái giếng. Tôi ngất đi trong dòng nước, đến khi tỉnh lại, tôi cảm thấy toàn thân đau nhức, chân tay rã rời, không khí xung quanh tự nhiên trở nên lạnh buốt đến mức khó chịu.

Không lâu sau, tôi nhìn thấy một ngọn núi băng lững lờ trôi. Tôi lê lét leo lên đỉnh ngọn núi băng. Từ trên đó nhìn ra xa, không hề thấy bóng dáng của đất liền. Mãi đến khi chiều tối, tôi mới nhìn thấy một chiếc thuyền đang đi về phía mình.

Tôi được cứu rồi! Khi hỏi được họ đây là nơi nào thì tôi mới biết hóa ra đây chính là nam Thái Bình Dương. Lúc này tôi mới hoàn toàn hiểu ra. Hóa ra lúc tôi nhảy xuống ngọn núi lửa Aitema đó, tôi đã xuyên qua cả tâm của trái đất và rơi xuống phía nam Thái Bình Dương.

Tôi đã cùng các thủy thủ trên con tàu đó đi khai thác các lục địa mới. Sáng sớm hôm sau, chúng tôi đã cập bến Botany. Chúng tôi đã ở đó ba ngày liền. Đến ngày thứ tư, chúng tôi vừa khởi hành thì có một cơn lốc xoáy nổi lên, làm cho đoàn thủy thủ của chúng tôi tổn thất vô cùng nghiêm trọng.

May mắn thay, một lúc sau, cơn lốc đã lắng xuống. Những cơn gió nhẹ thổi vi vu. Lúc này đột nhiên chúng tôi phát hiện ra những sự vật xung quanh đã biến đổi hoàn toàn khác lạ. Một mùi thơm ngào ngạt phảng phất trong không khí. Mặt biển lấp lánh như được dát vàng vậy.

Sau đó chúng tôi đi sâu vào bên trong lục địa. Thật không thể tin nổi! Đây chính là một hòn đảo Pho mát khổng lồ. Những người dân ở trên đảo chủ yếu sống dựa vào nguồn pho mát dồi dào này. Ban ngày người dân ăn hết bao nhiêu pho mát thì đến tối, pho mát lại mọc lên thêm ngàn ấy. Những cư dân ở đây đều rất xinh đẹp. Thân hình thẳng, cao đến gần hai mét. Họ có đến ba cái chân nhưng chỉ có một cánh tay mà thôi. Họ có thể đi dạo hoặc thi chạy trên mặt biển nữa.

Trên hòn đảo này còn có các loại hạt ngũ cốc có hình như những chiếc nấm hương, bên trong là những chiếc bánh mì nóng hôi hổi. Chúng tôi tiếp tục đi sâu vào bên trong và phát hiện thêm bảy dòng sông sữa bò và rượu.

Sau sáu ngày du lịch ở hòn đảo này, chúng tôi dong thuyền đi đến các vùng ven biển. Ở đó chúng tôi phát hiện ra một khối pho mát khổng lồ phát ra mùi hôi nồng nặc. Trên đó có đến hàng nghìn cây ăn quả. Điều đáng kinh ngạc là trên những cái cây ăn quả khổng lồ ấy có rất nhiều tổ chim, Những cái tổ chim ấy phải to gấp năm lần giáo đường St. Paul.

Những quả trứng chim ở bên trong cũng rất to, to tương đương một cái thùng chứa khoảng hơn hai trăm lít rượu. Chúng tôi phải dốc hết sức lực mới đục được một quả trứng chim. Khi quả trứng chim vỡ ra, một chú chim nhỏ với vài cái lông tơ trên mình nhảy ra. Ô, nó thật là to quá đi! Khi chúng tôi vừa thả chú chim non kia đi thì trên trời bỗng nhiên có một con chim ung lao xuống, tóm lấy thuyền trưởng của chúng tôi. Con chim ung lôi ông ta bay vút lên bầu trời rồi thả xuống giữa biển.

Người Hà Lan có thể bơi nhanh như những chú chuột vậy. Chính vì thế mà chả bao lâu sau, thuyền trưởng đã bơi vào đến bờ. Chúng tôi nhanh chóng giương buồm ra khơi, rời khỏi cái mảnh đất kì lạ này.

Chỉ vài tiếng đồng hồ sau, chúng tôi bị các sinh vật biển vây chặt. Trong đó có một con cá to khủng khiếp. Đột nhiên nó há cái miệng rộng ngoác ra, thuyền của chúng tôi lập tức bị trôi vào cái miệng đấy. Con cá nuốt chửng chúng tôi vào bụng.

Trong bụng cá vô cùng yên tĩnh, chỉ có điều hơi ngột ngạt, hơn nữa lại rất tối nên muốn làm gì cũng phải châm đuốc lên.

Ngày hôm sau, chúng tôi đang trôi lênh đênh trong bụng cá thì phát hiện ra rất nhiều các con tàu khác đến từ khắp nơi trên thế giới đang tìm mọi biện pháp để thoát ra khỏi nơi này.

Khi chúng tôi tập trung lại để bàn bạc kế hoạch thì con cá lại há to miệng uống nước vào bụng. Một luồng nước mạnh ào đến, chúng tôi lại vội vã ai về thuyền nấy, thoát chết trong gang tấc.

Chúng tôi lại lênh đênh trên biển thêm ba ngày ba đêm nữa. Rồi chúng tôi đến một vùng biển mà nước đen sì. Chúng tôi nếm thử thứ nước biển kì quặc ấy. Hóa ra đó chính là một loại rượu thượng hạng.

Vài tiếng đồng hồ sau, chúng tôi lại tập trung lại để bàn bạc tiếp. Lúc này tôi được bầu là chủ tịch, Tôi liền đưa ra ý kiến là buộc hai cái cột buồm cao nhất vào nhau, đợi cho đến khi con quái vật há to cái miệng của nó ra thì lập tức chống cột buồm này lên miệng của nó, làm cho nó mãi mãi không thể ngậm được miệng vào nữa.

Ý kiến này của tôi được mọi người hết lòng ủng hộ. Nhân lúc con cá ngu ngốc há to cái miệng ra ngáp lầy ngáp đẽ, chúng tôi bèn dùng cách này và nhanh chóng thoát ra bên ngoài. Ra được bên ngoài, chúng tôi liền tăng hết tốc lực bơi vào bờ. Sau đó, chúng tôi mới phát hiện ra đây chính là biển Caspi.

Chúng tôi xuất phát từ biển Caspi, tiến thẳng tới thành phố Sank Peterburg. Đến đây tôi được những người bạn tặng cho một món quà, đó chính là một con chó săn. Con chó săn này là con của một con chó săn mẹ nổi tiếng thế giới.

Không lâu sau đó, con chó săn tội nghiệp này bị một tên thợ săn ngu xuẩn đánh chết. Để tưởng nhớ đến chú chó, tôi đã sai người dùng da của nó để may một cái áo ghilê. Mỗi lần ra ngoài đi săn, các khuy trên áo đều tự động bay ra, làm cho lũ thú săn đều toi mạng ngay tức khắc.

Các vị nhìn mà xem, chiếc áo ghi lê của tôi chỉ còn sót lại có ba cái khuy mà thôi. Đợi đến lần đi săn sau, tôi sẽ bảo người làm khâu thêm hai hàng khuy mới lên. Từ nay về sau, bất cứ ai đến thăm tôi, tôi đều sẽ kể cho người ấy nghe những câu chuyện vô cùng thú vị, hồi hộp và đầy gay cấn về những cuộc phiêu lưu của tôi. Còn hôm nay, có lẽ tạm thời tôi nên dừng lại ở đây. Chúc các vị một đêm ngon giấc!